

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/LĐ-PT

Ngày: 31-01-2024

V/v “Tranh chấp tiền lương, bảo hiểm
xã hội, bảo hiểm y tế và bồi thường thiệt hại
do mất thu thập”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tòng

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Bà Nguyễn Thị Rên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2023/TLPT-DS ngày 07 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bồi thường thiệt hại do mất thu thập”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 4598/2023/QĐ-PT ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quang Phương T, sinh năm 1990.

ĐKTT: Số A, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Số A, Khu phố F, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Trung tâm Y tế thành phố B.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Minh N – Q. Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp D, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ: Số A, đường Đ, Phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn T1 – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T2, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số A, đường Đ, Phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

4. Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T trình bày:

Ông Nguyễn Quang Phương T3 là bác sĩ làm việc tại Trung Tâm Y tế thành phố B từ ngày 01/7/2021, ngày 26/8/2021 ông T3 đã làm đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động nhưng Trung tâm y tế thành phố B (Trung tâm Y tế) không đồng ý. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T3 trình bày ngày 26/8/2021 ông nộp 02 đơn gồm đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động và đơn xin nghỉ việc không hưởng lương. Ông T3 tiếp tục đi làm đến ngày 03/12/2021 ông T3 nộp đơn xin nghỉ việc không hưởng lương và đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động, thông báo đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Ngày 14/01/2022 Trung tâm Y tế ra quyết định kỷ luật cảnh cáo ông T3. Ông T3 khiếu nại tại Trung tâm y tế T và khiếu nại Sở Y tế tỉnh B. Ngày 31/5/2022 Trung tâm Y tế ra quyết định thu hồi quyết định kỷ luật. Ngày 02/6/2022 Sở Y tế ra Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại. Ngày 28/9/2022, Trung tâm Y tế ra quyết định cho ông T3 nghỉ việc từ ngày 01/10/2022.

Do Trung tâm Y tế T ra quyết định cho ông T3 nghỉ việc từ ngày 01/10/2022 nhưng từ tháng 02/2022 đến tháng 09/2022 Trung tâm Y tế không trả lương cho ông. Đồng thời từ tháng 12/2021 đến tháng 09/2022 Trung tâm Y tế không đóng Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế cho ông. Do đó ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung sau:

- Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố B truy lãnh tiền lương, tính kể từ tháng 02/2022 đến tháng 9/2022 đối với Nguyễn Quang Phương T với số tiền là 44.556.960 đồng.

- Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố B đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tính kể từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022 cho ông Nguyễn Quang P T theo công thức tính trong Luật quy định.

Ngày 16/8/2023, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thụ lý bổ sung, ông T yêu cầu Trung tâm Y tế thành phố B bồi thường thiệt hại mất thu nhập cho ông Nguyễn Quang Phương T3 do không giải quyết chấm dứt nghỉ việc trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2022 đến tháng 9/2022 tổng cộng là 166.400.000 đồng.

Trong quá trình tố tụng, người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Trung tâm Y tế thành phố B trình bày:

Trung tâm Y tế thành phố không đồng ý về việc chi truy lãnh tiền lương, tính kể từ tháng 02/2022 đến tháng 9/2022 với số tiền là 44.556.960 đồng với lý do: Kể từ ngày 03/12/2021 sau khi nộp đơn chấm dứt hợp đồng lao động thì ông T3 đã không trở lại đơn vị công tác mặc dù đã nhiều lần được đơn vị nhắc nhở trở lại công tác. Ông T3 không chấp hành sự phân công công việc của lãnh đạo cơ quan khi được phân công tham gia công tác phòng, chống dịch Covid-19 và đã trả lại bảng phân công. Lẽ ra với vai trò là bác sĩ hơn lúc nào hết đây là lúc xã hội cần nhưng ông T3 không thấy trách nhiệm lớn lao của đội ngũ y, bác sĩ trước xã hội trong khi đó một vài bác sĩ có con nhỏ dưới 24 tháng sẵn sàng tham gia trực tại khu điều trị trực tiếp bệnh nhân mắc bệnh Covid-19. Như vậy ông T3 đã vi phạm vào khoản 2 Điều 16 của Nghị định 112 “Về thực hiện chức trách nhiệm vụ của viên chức, kỷ luật lao động quy định, nội quy quy chế làm việc của đơn vị”. Trong suốt thời gian ông T3 tự ý bỏ việc tại Trung tâm Y tế đã thực hiện hết các quyền khiếu nại từ Trung tâm Y tế đến Sở Y, Ủy ban thành phố, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Nội chính, Tỉnh ủy và sau cùng là đến Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre. Hơn bao giờ hết, đây là khoảng thời gian Trung tâm Y tế phải tập trung toàn nhân lực vào công tác phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp, nguồn nhân lực thiếu hụt trầm trọng, phải nhờ chi viện từ lực lượng tình nguyện viên, bộ đội, giáo viên, đoàn thanh niên ... sẵn sàng hỗ trợ đơn vị bất kể ngày đêm. Ông T3 đã không chia sẻ, hỗ trợ cùng với đồng nghiệp vì nhiệm vụ chung trong giai đoạn chống dịch mà còn cố tình gây khó khăn cho đơn vị.

Ông T3 là viên chức của Trung tâm Y tế phải nghiêm túc thực hiện đúng theo hợp đồng làm việc đã ký kết, khi xin chấm dứt hợp đồng làm việc thì phải đảm bảo đúng theo quy định của Luật Viên chức, Nghị định 115 và hợp đồng làm việc. Tuy nhiên ông T3 đã tự ý bỏ việc và không hợp tác với Trung tâm Y tế trong quá trình giải quyết vụ việc vì tự cho rằng kể từ sau ngày 03/12/2021 là không còn liên quan đến Trung tâm Y tế và gây rất nhiều khó khăn cho đơn vị khi liên hệ với ông T3 kể cả những lần gặp trực tiếp. Đúng ra, Trung tâm Y tế sẽ thực hiện lại quy trình xử lý kỷ luật ông T3 sau khi nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 của Sở Y tế nhưng ông Lê Ngọc K (cha vợ ông T3) đã có trao đổi trực tiếp với lãnh đạo Trung tâm Y tế với mong muốn cho ông T3 được nghỉ việc. Đơn vị đã tạo điều kiện và đã tiếp nhận đơn ông T3 vào ngày 21/7/2022 với nội dung “xin đơn phương chấm dứt

hợp đồng làm việc, kể từ ngày 03/12/2021”. Tuy nhiên khi được mời làm việc thì ông T3 không hợp tác và tỏ thái độ không tôn trọng bất kể ai, kể cả lãnh đạo tại cuộc họp ngày 29/7/2022, tự ý bỏ về khi cuộc họp chưa kết thúc. Sau đó ông K đến gặp trực tiếp trao đổi là “Mong muốn đơn vị giải quyết cho ông T3 được nghỉ việc và hứa sẽ không khiếu nại gì về sau để có thể xin được việc làm nơi khác vì theo lời của ông K thì ông T3 là bác sĩ mà giờ phải đi làm vườn, đang thất nghiệp rất tội nghiệp”. Ngày 09/8/2022 Trung tâm Y tế tiếp tục nhận được văn bản trình bày ý kiến của ông Nguyễn Quang Phương T3 và đơn vị đã tổ chức cuộc họp vào ngày 22/8/2022 để tạo điều kiện ông T3 được trình bày nguyện vọng. Tại buổi họp có sự tham dự của ông K đã xin tham dự và được các thành viên trong cuộc họp đồng ý, trong suốt buổi họp ông T3 chỉ trình bày nguyện vọng là được nghỉ việc kể từ ngày 20/7/2022 và không có ý kiến gì thêm. Trung tâm Y tế đã xin ý kiến Sở Y tế cho ông T3 được nghỉ việc với lý do ông T3 làm việc tại đơn vị rất ngắn mà việc giải quyết vụ việc liên quan lại kéo dài, mất nhiều thời gian và lại rất khó hợp tác. Mặt khác Trung tâm Y tế muốn tạo điều kiện để ông T3 được tiếp tục cống hiến cho ngành y vì dù sao ông T3 cũng là một bác sĩ trẻ nhất là trong giai đoạn nhân lực ngành y còn thiếu.

Bên cạnh đó trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022 ông T3 chưa được giải quyết thôi việc tại Trung tâm Y tế nhưng ông T3 đã tự ý xin vào làm việc tại Bệnh viện Đ thuộc tỉnh Long An. Như vậy ông T3 đã vi phạm tại khoản 2 Điều 14 của Luật Viên chức 2010 “Được ký kết hợp đồng vụ, việc với cơ quan, tổ chức, đơn vị khác mà pháp luật không cấm nhưng phải hoàn thành nhiệm vụ được giao và có sự đồng ý của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập”. Trung tâm Y tế không đồng ý đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tính kể từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022 cho ông Nguyễn Quang P T3 với lý do căn cứ tại khoản 3 Điều 85 của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định “Người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không đóng bảo hiểm xã hội tháng đó”. Do ông T3 không muốn hợp tác với Trung tâm Y tế để giải quyết quá trình xin nghỉ việc, tự nhận mình không còn là nhân viên của Trung tâm Y tế đã gây rất nhiều khó khăn cho Trung tâm Y tế trong quá trình giải quyết và tự làm mất thời gian của ông vì thực hiện khiếu nại vượt cấp không đúng theo quy trình. Trung tâm Y tế nhận thấy rằng vụ việc giải quyết về đơn xin đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc viên chức đối với ông Nguyễn Quang phương T4 là đúng theo quy trình và hợp tình, hợp lý đối với ông T4 nên Trung tâm Y tế không có căn cứ để bồi thường thiệt hại mất thu nhập do không giải quyết chấm dứt nghỉ việc đối với ông T4. Trung tâm Y tế T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T4. Ngày 19/7/2023, bị đơn có yêu cầu phản tố yêu cầu ông T4 hoàn trả lại 02 tháng từ tháng 12/2021 và tháng 01/2022 mà ông T4 đã lãnh là 12.929.475 đồng. Do tính toán nhầm lẫn nên bị đơn yêu cầu ông T4 hoàn trả 02 tháng lương là 11.139.240 đồng. Đồng

thời, đồng ý khấu trừ cho ông T4 02 ngày làm việc trong tháng 12/2021, ngày 03/12/2021 ông T4 nghỉ việc nên Trung tâm Y tế đồng ý trả cho ông T4 số tiền là 506.329 đồng. Tổng cộng bị đơn yêu cầu ông T4 hoàn trả lại số tiền lương đã lãnh là 9.797.468 đồng.

Trong quá trình tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty bảo hiểm xã hội tỉnh B trình bày:

Ông Nguyễn Quang Phương T3 được Trung tâm Y tế thành phố B đăng ký đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 7/2021. Đến tháng 12/2021, đơn vị báo giảm không đóng bảo hiểm xã hội theo phương án nghỉ không hưởng lương. Đến tháng 10/2022, căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTYYT ngày 28/9/2022 về việc cho viên chức nghỉ việc, đơn vị báo giảm không đóng bảo hiểm xã hội theo phương án giảm hẳn do nghỉ việc.

Ngày 30/8/2023, Tòa án nhận được đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt của đại diện theo ủy quyền của Bảo hiểm xã hội tỉnh B, đồng thời có ý kiến trong trường hợp Tòa án phán quyết yêu cầu Trung tâm Y tế thành phố B trả lương và đóng bảo hiểm xã hội cho ông Nguyễn Quang P T3 thì Bảo hiểm xã hội tỉnh sẽ thực hiện truy thu và ghi nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội cho ông T3 theo đúng quy định pháp luật.

Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 đã tuyên:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quang Phương T3 đối với Trung tâm Y tế thành phố B về việc buộc chi truy lãnh tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bồi thường thiệt hại do mất thu nhập;

Chấp nhận yêu cầu phản tố của Trung Tâm Y tế thành phố B về việc yêu cầu ông Nguyễn Quang Phương T3 hoàn trả lại cho Trung tâm Y tế thành phố B 02 tháng tiền lương.

Cụ thể tuyên:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang P Tùng đối với Trung tâm Y tế thành phố B về việc buộc chi truy lãnh tiền lương, tính kể từ tháng 02/2022 đến tháng 9/2022 cho ông Nguyễn Quang Phương T với số tiền là 44.556.960 đồng;

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang P Tùng đối với Trung tâm Y tế thành phố B đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho ông Nguyễn Quang Phương T3, tính kể từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022 theo công thức tính trong Luật quy định.

3. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang P Tùng đối với Trung tâm Y tế thành phố B về việc bồi thường thiệt hại mất thu nhập cho ông Nguyễn Quang Phương T3 do không giải quyết chấm dứt nghỉ việc trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2022 đến tháng 9/2022 với số tiền 166.400.000 đồng.

4. Chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn Trung tâm Y tế thành phố B đối với nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3 về việc buộc ông Nguyễn Quang Phương T3 hoàn trả lại số tiền lương là 9.797.468 (Chín triệu bảy trăm chín mươi bảy ngàn bốn trăm sáu mươi tám) đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 16/10/2023, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre nhận được đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3. Nội dung kháng cáo: Ông T3 kháng cáo toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời, đề nghị Tòa án thu thập chứng cứ là Công văn số 1360/CV-BVXADH của Bệnh viện Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3 vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Trung tâm Y tế thành phố B không đồng ý với nội dung kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3, giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3 và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Bến Tre là ông Phạm Minh T2 có đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T3, ông T2.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3 khởi kiện cho rằng Trung tâm Y tế thành phố B ra quyết định cho ông nghỉ việc từ ngày 01/10/2022 nhưng từ tháng 02/2022 đến tháng 09/2022 Trung tâm Y tế không trả lương cho ông. Do đó, ông T3 yêu cầu Trung tâm Y tế thành phố B truy lãnh tiền lương cho ông từ tháng 02/2022 đến tháng 9/2022 với số tiền là 44.556.960 đồng; yêu cầu đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tính từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022; bồi thường thiệt hại mất thu nhập cho ông từ ngày 14/02/2022 đến tháng 9/2022 với tổng số tiền là 166.400.000 đồng.

Bị đơn Trung tâm Y tế thành phố B không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T3 do ông T3 tự ý nghỉ việc, không đi làm tại Trung tâm Y tế. Mặt khác, Trung tâm Y tế phản tố yêu cầu ông T3 hoàn trả tiền lương mà ông T3 đã lãnh vào tháng 12/2021 và tháng 01/2022 với tổng số tiền là 9.797.468 đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3.1] Đối với yêu cầu truy lãnh tiền lương:

Ông Nguyễn Quang Phương T3 làm việc tại Trung tâm Y tế thành phố B theo Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn số 912/HĐLV-TTYT ngày 01/7/2021. Ông T3 làm việc đến ngày 26/8/2021, ông T3 nộp Đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không được Trung tâm Y tế thành phố B đồng ý, ông T3 cũng không có ý kiến phản đối gì và vẫn tiếp tục làm việc. Đến ngày 03/12/2021, ông T3 tiếp tục nộp Đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động, Đơn xin nghỉ việc không hưởng lương và tự ý nghỉ việc từ ngày 03/12/2021 mà chưa có sự đồng ý của Trung tâm Y tế. Hợp đồng lao động giữa ông T3 với Trung tâm Y tế là hợp đồng không xác định thời hạn nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Lao động năm 2019 thì người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nhưng phải báo trước cho người sử dụng lao động ít nhất 45 ngày; ông T3 không thuộc trường hợp có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng không cần báo trước. Hơn nữa, ông T3 còn là một viên chức nên căn cứ khoản 4 Điều 29 Luật Viên chức thì “*Viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập biết trước ít nhất 45 ngày*”. Như vậy, việc ông T3 tự ý nghỉ việc là không đúng quy định pháp luật. Ông T3 xin nghỉ không hưởng lương mà chưa có sự thỏa thuận với Trung tâm Y tế là không phù hợp với quy định tại Điều 115 Bộ luật Lao động năm 2019.

Do ông T3 đơn phương chấm dứt hợp đồng không đúng quy định pháp luật và không đi làm tại Trung tâm Y tế thành phố B từ ngày 03/12/2021 nên việc ông T3 yêu cầu Trung tâm Y tế thành phố B truy lĩnh tiền lương từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022 là không có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 86 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì “*Người sử dụng lao động không phải đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 85 của Luật này*”. Tại khoản 3 Điều 85 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định “*Người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không đóng bảo hiểm xã hội tháng đó. Thời gian này không được tính để hưởng bảo hiểm xã hội, trừ trường hợp nghỉ việc hưởng chế độ thai sản.*”. Như vậy, việc ông T3 đi làm 02 ngày của tháng 12/2021 sau đó không làm việc và không hưởng lương nên căn cứ vào các quy định đã viện dẫn nêu trên thì Trung tâm Y tế thành phố B không phải đóng bảo hiểm xã hội cho ông T3. Do đó, ông T3 yêu cầu Trung tâm Y tế thành phố B đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tính từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022 là không có cơ sở chấp nhận.

[3.3] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do mất thu nhập:

Ngày 03/12/2021, ông T3 nộp Đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động nhưng chưa được Trung tâm Y tế thành phố B chấp nhận nên ông T3 vẫn là viên chức của Trung tâm Y tế thành phố B. Tuy nhiên, ông T3 tự ý nghỉ việc là vi phạm quy định pháp luật về đơn phương chấm dứt hợp đồng. Do ông T3 là viên chức nhưng tự ý nghỉ việc nên Trung tâm Y tế thành phố B thực hiện xử lý kỷ luật theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Không đồng ý với việc bị xử lý kỷ luật nên ông T3 nhiều lần khiếu nại dẫn đến việc giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động của ông T3 kéo dài.

Mặt khác, theo xác minh của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thì từ ngày 14/02/2022 đến ngày 13/4/2022, ông T3 có học việc tại Bệnh viện Đ, không có hợp đồng lao động, được hỗ trợ tổng số tiền là 19.961.608 đồng. Bệnh viện Đ không có văn bản hứa hẹn sẽ chi trả lương cho ông T3 mỗi tháng 25.600.000 đồng như ông T3 trình bày nên không có cơ sở xác định ông T3 bị thiệt hại tổng số tiền là 166.400.000 đồng.

Do đó, ông T3 yêu cầu bồi thường thiệt hại mất thu nhập từ ngày 14/02/2022 đến tháng 9/2022 với số tiền 166.400.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu phản tố của bị đơn:

Theo biên bản làm việc của Trung tâm Y tế thành phố B đối với ông T3 về việc cho viên chức nghỉ việc lập ngày 03/10/2022, ông T3 thống nhất và xin nợ lại

số tiền bị truy thu đến khi đi làm có tiền lương sẽ trả một lần số tiền 12.929.475 đồng. Từ ngày 03/12/2021, mặc dù ông T3 đã tự ý nghỉ việc và đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nhưng Trung tâm Y tế thành phố B vẫn chi trả tiền lương tháng 12/2021 và tháng 01/2022 cho ông T3 là không đúng quy định tại Điều 40 Bộ luật Lao động năm 2019. Ông T3 có làm việc tại Trung tâm Y tế vào ngày 01 và ngày 02 của tháng 12/2021 nên Trung tâm Y tế trả lương cho ông T3 02 ngày làm việc này, yêu cầu ông T3 trả lại số tiền lương đã nhận nhưng không làm việc tại Trung tâm Y tế với số tiền 9.797.468 đồng là có cơ sở.

Từ những nhận định trên, xét thấy bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn là phù hợp. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Quang Phương T3, giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí phúc thẩm: Ông T3 được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3.

Giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 01/2023/LĐ-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 34, 35, 40, 115 của Bộ luật Lao động năm 2019; các Điều 84, 85 của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014; Điều 29 Luật Viên chức năm 2010; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 147, 148, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quang Phương T3 đối với Trung tâm Y tế thành phố B về việc buộc chi trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bồi thường thiệt hại do mất thu nhập;

Chấp nhận yêu cầu phản tố của Trung tâm Y tế thành phố B về việc yêu cầu ông Nguyễn Quang Phương T3 hoàn trả lại cho Trung tâm Y tế thành phố B 02 tháng tiền lương.

Cụ thể tuyên:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang P Tùng đối với Trung tâm Y tế thành phố B về việc buộc chi truy lãnh tiền lương, tính kể từ tháng 02/2022 đến tháng 9/2022 cho ông Nguyễn Quang Phương T với số tiền là 44.556.960 đồng (Bốn mươi bốn triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi đồng).

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang P Tùng đối với Trung tâm Y tế thành phố B về việc yêu cầu đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho ông Nguyễn Quang Phương T3, tính kể từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2022 theo công thức tính trong Luật quy định.

3. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang P Tùng đối với Trung tâm Y tế thành phố B về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại mất thu nhập cho ông Nguyễn Quang Phương T3 do không giải quyết chấm dứt nghỉ việc trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2022 đến tháng 9/2022 với số tiền 166.400.000 đồng (Một trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

4. Chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn Trung tâm Y tế thành phố B đối với nguyên đơn ông Nguyễn Quang Phương T3 về việc yêu cầu ông Nguyễn Quang Phương T3 hoàn trả lại số tiền lương là 9.797.468 đồng (Chín triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng).

Buộc ông Nguyễn Quang P T3 có nghĩa vụ hoàn trả cho Trung tâm Y tế thành phố B số tiền 9.797.468 đồng (Chín triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm sáu mươi tám đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Quang Phương T3 được miễn án phí.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho ông Nguyễn Quang P T3 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002845 ngày 19/4/2023 và

668.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002844 ngày 19/4/2023.

6. Án phí phúc thẩm:

Ông Nguyễn Quang Phương T3 được miễn án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thanh Tòng